

Số: 103/GMD-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 05 năm 2012

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NGÀY 09/05/2012
GEMADEPT CORPORATION

Căn cứ vào:

- Điều 97, Luật Doanh nghiệp 2005 số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/11/2005.
- Chương VI, Điều lệ CTCP Gemadept về Đại hội đồng Cổ đông.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên CTCP Gemadept đã được tổ chức từ 8h30 đến 12h00 ngày 09/05/2012 tại Lầu 1, phòng Lotus Ballroom, khách sạn REX, 141 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh. Thành phần tham dự là các Cổ đông theo danh sách chốt ngày 05/04/2012 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM và theo danh sách Cổ đông chưa lưu ký.

Tổng số Cổ đông tham dự đại hội là 114 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 88.851.837 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 81,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ theo điều 102 khoản 1 của Luật Doanh nghiệp và điều 18 khoản 1 của Điều lệ CTCP Gemadept, Đại hội đồng Cổ đông thường niên của CTCP Gemadept đã đủ các điều kiện tiến hành.

Đại hội đồng Cổ đông đã nghe:

1. Phát biểu khai mạc của ông Đỗ Văn Nhân – Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
2. Báo cáo tổng kết năm 2011, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 do ông Đỗ Văn Minh - Tổng Giám đốc trình bày.
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát do ông Lưu Tường Giai - Trưởng ban Kiểm soát trình bày.
4. Báo cáo về thực hiện các dự án do ông Nguyễn Thanh Tịnh - Phó Phòng Nghiên cứu và phát triển trình bày.
5. Các nội dung cần lấy biểu quyết của Đại hội do Chủ Tọa trình bày

Căn cứ vào các báo cáo được trình bày, các ý kiến thảo luận, kết quả biểu quyết theo từng tờ trình và biên bản được đọc tại đại hội, Đại hội đồng Cổ đông đã ra nghị quyết kỳ họp với các nội dung như sau:

1. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2011 của công ty.

Đại hội cũng đã biểu quyết thông qua việc thay đổi 01 thành viên trong Ban Kiểm soát.



2. KẾT QUẢ KINH DOANH VÀ PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2011

2.1. Kết quả kinh doanh năm 2011:

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết phê duyệt báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh theo các chỉ tiết trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Nội dung tóm tắt như sau:

Tt	Chỉ tiêu	Năm 2011 (đ)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.383.438.027.978
2	Tổng giá vốn	1.992.851.080.141
3	Lợi nhuận gộp	389.170.236.111
4	Lợi nhuận trước thuế	29.615.457.886
5	Lợi nhuận sau thuế	14.703.645.289
6	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông thiểu số	8.463.830.102
7	Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông công ty mẹ	6.239.815.187
8	Vốn chủ sở hữu	4.265.695.498.568
9	Lợi nhuận trước thuế từ hoạt động kinh doanh chính	140.114.049.206

2.2. Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2011:

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thông qua việc không phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ cho năm 2011.

3. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và các chỉ tiêu kế hoạch năm 2012 với nội dung tóm tắt như sau:

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch năm 2012:

Các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2012 được xây dựng trên cơ sở tình hình thị trường trong nước và khu vực gặp nhiều khó khăn như giá dầu, tỷ giá biến động mạnh, lạm phát và lãi suất ngân hàng cao, v.v... Căn cứ vào kế hoạch năm của các đơn vị, cân đối các nguồn lực trong toàn tập đoàn và đã được thảo luận tại Hội nghị sản xuất kinh doanh tháng 3/2012, các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2012 được xác lập như sau:

- Doanh thu: 2.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 150 tỷ đồng

3.2 Các nhiệm vụ chính trong năm 2012:

3.2.1 Ban lãnh đạo tập đoàn, các phòng ban chức năng và các đơn vị thành viên tập trung hoàn thành các kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được phê duyệt, tìm mọi biện pháp vượt qua khó khăn, cắt giảm chi phí, tận dụng cơ hội tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận; nhanh chóng thực hiện kinh doanh, khai thác Trung tâm phân phối số 2 từ cuối quý 2, đầu quý 3 năm 2012.

3.2.2 Các dự án trọng điểm:

- **Dự án Cảng Container Nam Hải Đình Vũ:** Đảm bảo tiến độ và chất lượng thi công với mục tiêu đưa cảng vào khai thác trong quý 2 năm 2013. Đây là dự án thuộc ngành nghề kinh doanh chính với quy mô về diện tích bãi, cầu tàu gấp 3 lần cảng Nam Hải hiện tại của Tập đoàn ở Hải phòng.
- **Dự án trồng rừng:** Tiếp tục triển khai đảm bảo hoàn thành kế hoạch trồng như đã đăng ký với Chính phủ và các Bộ ngành Campuchia. Trong năm 2012 sẽ thực hiện khai hoang 7.000 – 8.000 ha, trồng mới 4.000 - 5.000 ha.
- **Dự án cảng nước sâu Gemalink Cái Mép:** Đã hoàn thành 39% tổng khối lượng thi công. Năm 2012 chấp thuận đề xuất của Royal Haskoning - hãng tư vấn xây dựng cảng biển hàng đầu thế giới - về biện pháp gia tải tự nhiên kéo dài thời gian thi công nhưng giúp tiết kiệm chi phí xây dựng và đưa Cảng vào khai thác phù hợp với giai đoạn thị trường phục hồi sau khủng hoảng.
- **Dự án Saigon Gem:** Đã hoàn thành việc xin nâng số tầng lên 49 với hệ số sử dụng đất 15; mật độ xây dựng 55% và chiều cao công trình 200m. Trong năm 2012, tiếp tục triển khai các giai đoạn tiếp theo của dự án.
- **Các dự án khác:** Sẽ xem xét triển khai nếu thu xếp được nguồn vốn.

ĐỔI 4. SỬA ĐỔI PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU/ NỢ CHUYỂN

Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua việc sửa đổi Phương án Phát hành Trái phiếu hoặc Nợ chuyển đổi và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị triển khai phương án phát hành. Nội dung cụ thể như sau:

Sửa đổi:

- **Thời hạn trái phiếu:** Từ 1 năm đến 5 năm (cũ: Từ 3 đến 5 năm)
- **Phương án sử dụng vốn:** Bổ sung dự án Cảng Container Nam Hải Đình Vũ
- **Nhu cầu sử dụng vốn điều chỉnh như sau:**

Đơn vị tính: USD 1,000

Dự án	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Tổng cộng
Dự phát triển dịch vụ Logistics	5,300	-	-	-	-	5,300
Dự án Cảng Nam Hải Đình Vũ	15,024	-	-	-	-	15,024
Dự án trồng rừng tại Campuchia	14,536	14,533	7,907	8,305	9,681	54,961

Dự án khu phức hợp Vientian Lào	-	1,622	2,250	629	-	4,501
Dự án SAIGON GEM	-	1,184	9,197	6,131	-	16,513
Tổng cộng	34,860	17,339	19,354	15,065	9,681	96,299

- **Thời điểm dự kiến thực hiện:** Quý 2/2012 đến Quý 4/2013 (Cũ: Quý 4/2011 đến Quý 4/2012)

Bổ sung:

- **Chuyển nhượng:** Trong kỳ hạn trái phiếu/nợ chuyển đổi, trái phiếu/nợ chuyển đổi được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đảm bảo tỷ lệ tham gia của nước ngoài theo quy định của Thủ tướng Chính phủ trong từng thời kỳ.
- **Niêm yết:** Trong kỳ hạn trái phiếu/nợ chuyển đổi, trái phiếu/nợ chuyển đổi có thể được niêm yết trên thị trường chứng khoán trong và ngoài nước sau khi hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Các chi tiết khác không thay đổi như sau:

Phương án chào bán Trái phiếu/Nợ chuyển đổi:

- Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi hoặc Nợ chuyển đổi
- Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Gemadept
- Khối lượng phát hành: Khoảng từ USD 30.000.000 đến 70.000.000 (ba mươi triệu đến bảy mươi triệu USD hoặc tiền VNĐ tương đương)
- Đồng tiền phát hành: Đô la Mỹ (USD) hoặc tiền VNĐ tương đương
- Thời hạn trái phiếu: Từ 1 năm đến 5 năm
- Loại cổ phiếu chuyển đổi: Cổ phiếu phổ thông
- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư tổ chức
- Phương án sử dụng vốn: Đầu tư dự án phát triển dịch vụ Logistics, dự án cảng container Nam Hải Đình Vũ, dự án trồng rừng, dự án khu phức hợp Vientian Lào, dự án Saigon Gem và bổ sung vốn lưu động.

Nhu cầu sử dụng vốn chủ sở hữu dự kiến của CTCP Gemadept:

Đơn vị tính: USD 1,000

Dự án	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Tổng cộng
Dự án phát triển dịch vụ Logistics	5,300	-	-	-	-	5,300
Dự án Cảng Nam Hải Đình Vũ	15,024	-	-	-	-	15,024

Dự án trồng rừng tại Campuchia	14,536	14,533	7,907	8,305	9,681	54,961
Dự án khu phức hợp Vientian Lào	-	1,622	2,250	629	-	4,501
Dự án SAIGON GEM	-	1,184	9,197	6,131	-	16,513
Tổng cộng	34,860	17,339	19,354	15,065	9,681	96,299

10. Lãi suất: Khoảng 0% - 6%/năm/USD

11. Thời điểm dự kiến thực hiện: Quý 2 / 2012 đến Quý 4 / 2013

12. Giá chuyển đổi: Giá chuyển đổi dựa trên giá tại thời điểm phát hành Trái phiếu/Nợ chuyển đổi và thương lượng trên cơ sở lãi suất, nhưng trong bất kỳ trường hợp nào cũng không thấp hơn 70% trung bình giá thị trường của cổ phiếu trong 1 tháng trước thời điểm phát hành.

13. Khóa room sở hữu nước ngoài tương ứng sau khi phát hành thành công.

14. Thực hiện tăng vốn: Tại thời điểm chuyển đổi Trái phiếu/Nợ phát hành thành cổ phần phổ thông Công ty sẽ thực hiện việc phát hành cổ phần cho số Trái phiếu/Nợ được chuyển đổi và sẽ tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá số cổ phần được phát hành cho mục đích chuyển đổi đó. Đồng thời Công ty cũng sẽ niêm yết bổ sung và lưu ký số cổ phiếu được phát hành cho mục đích chuyển đổi nêu trên tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

15. Tổ chức tư vấn phát hành: Lựa chọn công ty tư vấn có năng lực và có khả năng thực hiện thành công đợt phát hành.

16. Chuyển nhượng: Trong kỳ hạn trái phiếu/nợ chuyển đổi, trái phiếu/nợ chuyển đổi được tự do chuyển nhượng theo quy định của pháp luật. Đồng thời đảm bảo tỷ lệ tham gia của nước ngoài theo quy định của Thủ tướng Chính phủ trong từng thời kỳ.

17. Niêm yết: Trong kỳ hạn trái phiếu/nợ chuyển đổi, trái phiếu/nợ chuyển đổi có thể được niêm yết trên thị trường chứng khoán trong và ngoài nước sau khi hoàn tất các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật.

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến việc thực hiện các phương án phát hành nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

1. Lựa chọn thời điểm phát hành, thời điểm chuyển đổi, mệnh giá Trái phiếu/Nợ, giá phát hành, lựa chọn tổ chức tư vấn,...
2. Lựa chọn Nhà đầu tư do đơn vị tư vấn giới thiệu hoặc công ty tự tìm.
3. Quyết định mức Trái tức/Lãi suất hàng năm và giá chuyển đổi sao cho phù hợp nhất để bảo đảm khả năng huy động thành công và mang lại lợi ích cao nhất có thể cho Cổ đông và Công ty.

4. Quyết định tổng giá trị thực tế của Đợt chào bán Trái phiếu/Nợ chuyển đổi trong hạn mức tối đa là 70.000.000 (bảy mươi triệu) Đô la Mỹ hoặc tiền VNĐ tương đương, tùy thuộc vào các điều kiện thị trường.
5. Xử lý cổ phiếu lẻ khi thực hiện chuyển đổi: Khi thực hiện chuyển đổi Trái phiếu/Nợ đã phát hành sang cổ phiếu, trường hợp phát sinh cổ phiếu lẻ thì số lượng cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xử lý.
6. Điều kiện chống pha loãng: Trong thời gian từ thời điểm phát hành đến khi chuyển đổi, để đảm bảo cho quyền lợi trái chủ, giá chuyển đổi của Trái phiếu/Nợ sẽ được điều chỉnh tương ứng với tỷ lệ Sở GDCK TPHCM điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu GMD khi xảy ra sự điều chỉnh giá tham chiếu do việc phát hành tăng vốn Điều lệ.
7. Phê chuẩn các điều khoản, điều kiện cụ thể của Phương án phát hành Trái phiếu/Nợ chuyển đổi; phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán và phương án chi tiết trả nợ gốc vay trong trường hợp không chuyển đổi Trái phiếu/Nợ.
8. Phê chuẩn các hợp đồng, tài liệu, hồ sơ khác liên quan đến việc phát hành và chào bán Trái phiếu/Nợ chuyển đổi nêu trên.
9. Phê chuẩn các hợp đồng, tài liệu, hồ sơ khác liên quan đến việc phát hành, niêm yết và lưu ký số cổ phiếu phát hành phục vụ cho mục đích chuyển đổi Trái phiếu/Nợ.
10. Quyết định mức tăng vốn điều lệ cụ thể tại từng thời điểm tương ứng với số cổ phần được phát hành cho mục đích chuyển đổi và hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ Công ty.
11. Phê chuẩn việc phát hành cổ phiếu cho mục đích chuyển đổi Trái phiếu/Nợ, giá chuyển đổi, số lượng cổ phần chuyển đổi, tỉ lệ chuyển đổi, thời gian và phương thức chuyển đổi và các điều kiện khác liên quan đến việc chuyển đổi Trái phiếu/Nợ thành cổ phiếu của Công ty.
12. Tiến hành các điều kiện cần thiết để sửa đổi Điều lệ công ty phù hợp với các cam kết của Công ty khi phát hành Trái phiếu/Nợ chuyển đổi.
13. Hoàn tất các thủ tục niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành cho mục đích chuyển đổi Trái phiếu/Nợ trên Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
14. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định các vấn đề khác liên quan đến đợt phát hành Trái phiếu/Nợ chuyển đổi (nếu có).

5. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua việc sửa đổi Khoản 8 điều 21 trong Điều lệ của công ty cho phù hợp với khoản 5 điều 104 Luật Doanh nghiệp. Nội dung cụ thể như sau:

Khoản 8 điều 21 Điều lệ hiện hành	Khoản 8 điều 21 Điều lệ sửa đổi
“Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.”	Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua nếu được số Cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận. Quyết định này có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.

6. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính hợp nhất của Gemadept đang do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán. Nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng Quản trị chủ động trong việc chọn lựa đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp với các tiêu chuẩn về tính chuyên nghiệp, chi phí hợp lý. Đại hội đồng Cổ đông đã biểu quyết uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị được chủ động chọn một trong các công ty kiểm toán được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận để soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012.

T/M ĐOÀN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phạm Quang Huy

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Đỗ Văn Nhân

